

Bản án số: 47/2024/HS-ST  
Ngày: 24-04-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thế Anh và ông Nguyễn Văn Dũng

*- Thư ký phiên tòa:* bà Lê Hải Sâm - Thư ký TAND huyện Diễn Châu

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:*

Ông Lê Đại - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 04 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2024/TLST-HS ngày 18/03/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HS ngày 27/03/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2024/QĐXXST-HS ngày 10/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tổng Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1991 tại xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: xóm L, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Văn T1 và bà Cao Thị M; Vợ: Nguyễn Thị T2, sinh năm 1993; con: có 01 con sinh năm 2023; Anh chị em ruột có 4 người, bị cáo là thứ 4 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/01/2024 đến ngày 18/01/2024, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Dương H, sinh năm 1973; Địa chỉ: xóm P, xã P, huyện Y, Nghệ An. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 12 năm 2023, ngày không nhớ rõ, Tổng Văn T lên mạng xã hội Facebook tìm mua pháo để về nổ dịp Tết Nguyên Đán Giáp Thìn năm 2024. Sau đó, có một người không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể đã nhắn tin cho T với nội

dung: “Nếu muốn mua pháo thì để lại số điện thoại”. Thẳng đồng ý và nhắn tin lại số điện thoại của T cho người đó. Đến khoảng 18 giờ 00 phút ngày 12/01/2024, khi T đang ở nhà T thì có một người đàn ông gọi điện thoại cho T nói: “Anh có lấy pháo không thì qua cầu L”, T hiểu ý của người đàn ông này là nếu muốn mua pháo thì đi đến khu vực Cầu L thuộc K, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An nên T đồng ý và nói lại: “Giá mấy”. Người đàn ông đó nói: “Nếu lấy pháo ba sáu thì giá là năm trăm nghìn đồng, còn lấy pháo bốn chín thì giá là chín trăm nghìn đồng”. T đồng ý và đặt mua 04 (Bốn) hộp pháo loại 36 quả thì người đàn ông đó hẹn T ra khu vực Cầu L để lấy pháo và đưa tiền. Sau đó, T một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Future, màu đen, biển kiểm soát 37P1 – 590.88 đi từ nhà T đến khu vực Cầu L thuộc K, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Khi đến nơi, T gặp một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Người đàn ông đó chỉ cho T đến bên mép đường thì thấy có 01 (Một) bì xác rắn màu xanh, đồng thời người đàn ông đó nói: “Bên trong có năm còi pháo loại ba sáu quả và ba còi pháo loại bốn chín quả, em cứ lấy về thiếu từng nào tiền thì trả anh sau cũng được”. T đồng ý và đưa cho người đàn ông đó số tiền 1.900.000 đồng (Một triệu chín trăm nghìn đồng), sau đó để bì pháo lên chỗ để hàng phía trước xe máy T đang điều khiển và chở bì pháo đó về nhà. Khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, khi T đi đến khu vực K+300m Quốc lộ A thuộc K, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Trạm Cảnh sát giao thông Diễn Châu, Phòng C Công an tỉnh N phát hiện, bắt quả tang T về hành vi “Tàng trữ hàng cấm”. Thu giữ tại vị trí giả để hàng phía trước xe máy nhãn hiệu Honda Future, màu đen, biển kiểm soát 37P1 – 590.88 mà T3 đang điều khiển 01 (Một) bì xác rắn màu xanh, bên trong có chứa 03 (Ba) hộp pháo loại 49 quả và 05 (Năm) hộp pháo loại 36 quả. Sau đó, Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo đúng quy định và đưa T về trụ sở Công an huyện D, tỉnh Nghệ An để làm việc và bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện D, tỉnh Nghệ An để điều tra theo thẩm quyền.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 21 giờ 50 phút ngày 12/01/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Nghệ An xác định:

+ 03 (Ba) khối hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau có kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài các khối đều được dán giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài và ký hiệu KS4-49A, nghi là pháo nổ, có tổng khối lượng 5,002 kilogam. Lấy mẫu giám định ký hiệu M1.

+ (Ba) khối hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau đều có kích thước (14x14x10)cm, bên ngoài các khối đều được dán giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài và ký hiệu A8418, nghi là pháo nổ, có tổng khối lượng 3,650 kilogam. Lấy mẫu giám định ký hiệu M2.

+ 01 (Một) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (14x14x10)cm, bên ngoài được dán giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài và ký hiệu A8407, nghi là pháo nổ, có tổng khối lượng 1,397 kilogam. Lấy mẫu giám định ký hiệu M3.

+ 01 (Một) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (14x14x10)cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài và ký hiệu KS4-3611, nghi là pháo nổ, có tổng khối lượng 1,101 kilogam. Lấy mẫu giám định ký hiệu M4.

Tại Bản kết luận giám định số 170/KL-KTHS(D2-CN) ngày 17/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Các mẫu vật (ký hiệu từ M1 đến M) gửi tới giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ.

- Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

+ 01 (một) bì xác rắn màu xanh, bên trong có 03 (Ba) khối hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau có kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài các khối đều được dán giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài và ký hiệu KS4-49A; 03 (Ba) khối hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau đều có kích thước (14x14x10)cm, bên ngoài các khối đều được dán giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài và ký hiệu A8418; 01 (Một) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (14x14x10)cm, bên ngoài được dán giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài và ký hiệu A8407; 01 (Một) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (14x14x10)cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài và ký hiệu KS4-3611. Vật chứng hiện được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện D, tỉnh Nghệ An

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57, màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei 1: 869945068837299, số I: 869945068837281, hiện được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu.

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Future, màu đen, biển kiểm soát 37P1 - 590.88, đã qua sử dụng. Qua điều tra xác định là xe của anh Phạm Dương H, sinh năm 1973, trú tại xóm P, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Anh Phạm Dương H không biết Tống Văn T sử dụng chiếc xe máy trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu là anh Phạm Dương H.

Tại Bản cáo trạng số 60/CT-VKS-DC ngày 15/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu đã truy tố bị cáo Tống Văn T về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt: Tống Văn T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tàng trữ hàng cấm”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 6,86 kg pháo nổ còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định; tịch thu súng quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57, màu xanh, đã qua sử dụng. Imei 1: 869945068837299, Imei2: 869945068837281; Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan giữ nguyên mọi trình bày trong quá trình điều tra, không có yêu cầu gì.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Tống Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/01/2024, tại Km 416 + 300m, Quốc lộ A A thuộc khu vực khối B, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác Trạm Cảnh sát giao thông Diên Châu thuộc Phòng C, Công an tỉnh N phát hiện, bắt

quả tang Tống Văn T có hành vi tàng trữ pháo nổ có tổng khối lượng là 11,150 kg (Mười một phẩy một trăm năm mươi kilôgam) nhằm mục đích để sử dụng. Như vậy, hành vi mà Tống Văn T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 điều 191 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[2.2]. Về tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước đối với các loại hàng hóa mà nhà nước cấm lưu thông, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, vì vậy cần xử phạt nghiêm. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[2.4]. Đối với người đàn ông bán pháo cho T (Theo lời khai của T3), do T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, không nhớ số điện thoại liên lạc và tên tài khoản Facebook nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[2.5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với số pháo nổ thu giữ của Tống Văn T còn lại sau khi lấy mẫu giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57, màu xanh, đã qua sử dụng. Imei 1: 869945068837299, Imei2: 869945068837281 của Tống Văn T đã qua sử dụng là công cụ phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future, màu đen, biển kiểm soát 37P1 - 590.88, qua điều tra xác định là xe của anh Phạm Dương H. Anh H không biết Tống Văn T sử dụng chiếc xe máy trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu là anh Phạm Dương H là đúng quy định.

[2.6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[2.7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và N có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vi các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Tổng Văn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/04/2024.

Giao bị cáo Tổng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Tổng Văn T

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì xác rắn màu trắng xanh được niêm phong theo đúng quy định, được buộc kín, trên nút buộc có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký của đôi tượng Tổng Văn T, cán bộ tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Nghệ An, bên trong có chứa: 02 (Hai) bánh pháo nổ, ký hiệu là M1, 02 (Hai) bánh pháo nổ, ký hiệu là M2 có tổng khối lượng là 5,78 kg (Năm phẩy bảy mươi tám kilôgam). (Vật chứng hiện có tại Kho vật chứng Công an huyện D theo Lệnh nhập kho vật chứng số 35/LNK-ĐCSKT-MT ngày 29/01/2024 và Phiếu nhập kho vật chứng số 35/PNK ngày 29/01/2024).

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57, màu xanh, đã qua sử dụng. Imei 1: 869945068837299, Imei2: 869945068837281 thu giữ của Tổng Văn T. (Vật chứng hiện có tại Kho vật chứng Chi Cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo Phiếu nhập kho số 24NK63 ngày 21/3/2024)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Tống Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, N có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Công an huyện Diễn Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Phúc Thành
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Hồng Nhung**